

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG

CẨM NANG TRỒNG RAU GIA VỊ AN TOÀN



NĂM 2016

MỤC LỤC

Lời nói đầu.....	
I . Giới thiệu tổng quát về rau gia vị	
II. Kỹ thuật trồng rau gia vị	
1. Thời vụ trồng.....	
2. Đất trồng.....	
3. Giống	
4. Phân bón	
5. Nước tưới	
6. Phòng trừ sâu bệnh	
7. Đặc tính thực vật và cách trồng một số rau gia vị phổ biến	
7.1. Diếp cá.....	
7.2. Húng cây	
7.3. Húng quế	
7.4. Kinh giới.....	
7.5. Ngò gai	
7.6. Rau răm	
7.7. Tía tô.....	
7.8. Rau om	
7.9. Thì là.....	
7.10. Lá lốt.....	
7.11. Tần dày lá	
7.12. Ngò rí.....	
7.13. Hành lá.....	
Tài liệu tham khảo.....	
Địa chỉ cung cấp giống và vật tư nông nghiệp.....	
Danh sách các HTX, Doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trên đại bàn TP...	

LỜI NÓI ĐẦU

Rau là một loại thực phẩm quan trọng không thể thiếu trong bữa ăn hàng ngày của con người. Rau chứa một lượng lớn nước, carbohydrat, vitamin, đạm, đường, tinh dầu, các hợp chất khoáng và acid hữu cơ, giúp nhuận trường, tăng khả năng tiêu hóa. Đặc biệt, một số loại rau có chứa tinh dầu, một số chất có tác dụng kháng sinh, hoặc có khả năng sử dụng làm dược liệu phòng trị bệnh cho con người.

Ngày nay, đời sống người dân thành phố ngày càng được nâng cao, nhu cầu sử dụng rau xanh cũng hết sức phong phú về chủng loại, đa dạng về số lượng và đặc biệt phải an toàn.

Trước thực trạng trên, thực hiện sự chỉ đạo của Sở NN và PTNT TP. Hồ Chí Minh và nhằm thực hiện chương trình, mục tiêu phát triển rau an toàn giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn thành phố nói chung, sản xuất rau gia vị nói riêng, Trung tâm Khuyến nông TP. Hồ Chí Minh biên soạn cẩm nang **“Trồng rau gia vị an toàn”** dựa trên những đúc kết kinh nghiệm từ thực tiễn sản xuất trong thời gian qua.

Thay mặt Ban biên tập, chúng tôi xin chân thành cảm ơn và mong tiếp tục nhận được các ý kiến đóng góp quý báu của các cơ quan chuyên môn, người sản xuất, và bà con nông dân để tiếp tục bổ sung cho tài liệu hoàn chỉnh hơn trong những lần tái bản sau.

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG

I. GIỚI THIỆU TỔNG QUÁT VỀ RAU GIA VỊ



Rau là nguồn cung cấp vitamin, khoáng chất, ... cần thiết cho cơ thể con người. Với các thành phần dinh dưỡng phong phú, rau là một loại thực phẩm không thể thiếu trong đời sống hàng ngày của con người chúng ta ngày nay. Tùy theo đặc điểm, công dụng của mỗi cây rau khác nhau, ... chia ra làm nhiều loại khác nhau. Trong đó, có rau gia vị. Rau gia vị được dùng để ăn sống hoặc chế biến với những loại thực phẩm khác để kích thích ăn ngon miệng do đặc điểm của các loại rau

này có mùi vị đặc biệt làm cho món ăn thơm hơn, ngon hơn, ... Ngoài ra, rau gia vị còn chứa những chất có tác dụng dược lý nên được sử dụng làm những vị thuốc nam có giá trị sử dụng rất an toàn và hiệu quả cao: Diếp cá có tinh dầu và chất Ancaloid có tác dụng kháng sinh. Húng quế có mùi thơm của chanh và của sả, vị cay, tính nóng, thơm dịu có thể chữa được bệnh cảm cúm. Kinh giới có vị cay, tính hơi nóng, có tác dụng lợi tiểu, trừ sốt. Rau răm tính ấm, cay nồng, mùi thơm có tác dụng sát trùng.

II. KỸ THUẬT TRỒNG RAU GIA VỊ

1. Thời vụ trồng

Rau gia vị có thể trồng quanh năm. Tuy nhiên, phải chủ động được nguồn nước tưới và thoát nước tốt. Nếu trồng trong mùa mưa cần phải làm giàn che hoặc trồng trong nhà lưới để giảm tổn thất. Nếu trồng trong mùa nắng cần đảm bảo nguồn nước tưới đầy đủ.

2. Đất trồng

Cây rau gia vị có thể sinh trưởng phát triển trên các loại đất thịt nhẹ, đất thịt pha cát hoặc đất phù sa. Tuy nhiên, để cây sinh trưởng và phát triển tốt nhất cần lựa chọn đất có pH từ 5,0 - 7,0, hàm lượng chất hữu cơ cao, hệ thống tưới và thoát nước tốt. Đất phải được cày bừa kỹ, nhỏ, tơi xốp, bằng phẳng, sạch cỏ dại. Lên liếp rộng 0,8 - 1,2m; cao 0,1 - 0,3m. Ngoài ra, để sản phẩm thu



hoạch đảm bảo an toàn, cần chọn khu đất trồng xa nguồn nước thải, xa khu công nghiệp, bệnh viện, đường giao thông, khu dân cư đông đúc, ...

3. Giống

Tùy cây rau khác nhau mà lựa chọn giống khác nhau. Tuy nhiên, cần phải chọn giống có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo chất lượng: sạch bệnh, tỉ lệ nảy mầm cao, còn hạn sử dụng, Nếu tự đề giống cần phải ghi chép nhật ký đầy đủ. Có cây được trồng bằng hạt: Húng quế, Kinh giới, tía tô, Cũng có cây có thể trồng bằng cành: Rau răm, húng cây, diếp cá, ...

4. Phân bón

Để năng suất rau thu hoạch như mong muốn cây cần một lượng dinh dưỡng tương ứng. Dinh dưỡng cung cấp cho cây có từ nhiều nguồn: Đất, không khí, tàn dư thực vật, Và con người bổ sung từ phân vô cơ và phân hữu cơ thông qua các phương pháp bón gốc, phun qua lá trong quá trình canh tác. Các loại phân bón cho cây có thể sử dụng: NPK, DAP, Urê, Super lân, Clorua kali, hữu cơ vi sinh, hữu cơ sinh học, các loại phân bón lá,....

Do thời gian thu hoạch ngắn, thu nhiều lứa và ăn lá là chủ yếu nên cần có chế độ bón phân hợp lý, cân đối và phải đảm bảo thời gian cách ly trước khi thu hoạch.

Cách bón: các loại phân hữu cơ, phân lân và phân kali dùng bón lót toàn bộ trong khi làm đất. Lượng đạm có thể chia bón thúc làm nhiều lần. Tuyệt đối không được dùng các loại phân hữu cơ, phân chuồng chưa hoai bón cho rau. Tùy theo loại đất, dinh dưỡng có sẵn trong đất và năng suất cần đạt, sản phẩm thu hoạch đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm mà điều chỉnh lượng và loại phân phù hợp. Lượng phân bón lót cho 1 ha đất trước khi trồng có thể dao động 2- 3 tấn phân hữu cơ sinh học, 100 – 150 kg super lân.

5. Nước tưới

Trong canh tác cây trồng nói chung, cây rau nói riêng, nước là một yếu tố quan trọng nhất đối với sinh trưởng và phát triển của cây. Do đó, để cây sinh trưởng và phát triển tốt, năng suất thu hoạch cao, cần chủ động được nguồn nước sạch để cung cấp đầy đủ cho cây trong từng giai đoạn. Tưới nước cho rau, cần chú ý một số điều kiện chính: đủ ẩm, thoát nước tốt và nhẹ nhằm tránh gây vết thương cho cây. Vì những vết thương này là cửa ngõ để các tác nhân gây bệnh xâm nhập gây bệnh hại cho cây rau, ảnh hưởng nghiêm trọng đến năng suất và chất lượng rau thu hoạch.

6. Phòng trừ sâu bệnh

Cây rau gia vị thường ít bị sâu bệnh gây hại. Sâu hại chủ yếu có sâu khoang (*Spodoptera litura*), rệp sáp giả (*Pseudococcus*), bọ trĩ (*Thrips* sp). Bệnh hại chủ yếu chỉ có bệnh thối gốc do nấm *Fusarium oxysporium* gây ra. Để sản phẩm thu hoạch không bị sâu bệnh phá hại cần áp dụng một số biện pháp phòng trừ: Canh tác không dùng hóa chất: Làm đất, luân canh, xen canh, mùa vụ thích hợp, vệ sinh đồng ruộng, sử dụng giống kháng ...; Sinh học; Hóa bảo vệ thực vật; Tổng hợp IPM. Nếu dùng hóa bảo vệ thực vật để phòng trừ sâu bệnh hại cần lưu ý: dùng thuốc bảo vệ thực vật

trong danh mục được phép sử dụng trên cây rau của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn; sử dụng theo theo nguyên tắc “4 đúng”. Ưu tiên phun các loại thuốc có nguồn gốc vi sinh, thảo mộc. Ngừng phun thuốc bảo vệ thực vật trước khi thu hoạch sản phẩm đúng theo hướng dẫn ở bao bì để đảm bảo thời gian cách ly.

Một số loại thuốc bảo vệ thực vật thường sử dụng cho cây rau:

- Nhóm thuốc phòng trị sâu tơ, rầy xanh, dòi đục lá, ... : sử dụng thuốc sinh học, thuốc có thời gian cách ly ngắn. Có thể sử dụng Abatimec 1.8EC; Alfatin 1.8 EC; Reasgant 1.8EC, 3.6EC, 5EC, 2WG, 5WG ; Tập Kỳ 1.8 EC; Vertimec 1.8EC, 084SC; Vibamec 1.8EC; Sword 40EC; Biocin 16WP; Oshin;

- Nhóm thuốc phòng trừ bệnh: Validacin, Bavistin 50 FL (SC); Daconil 75WP, 500SC; COC 85 WP; Zincopper 50WP; Dithane 80WP; Thane - M 80 WP; Ditacin 8L;

7. Đặc tính thực vật và cách trồng một số rau gia vị phổ biến

7.1. Diếp cá (*Houttuynia cordata* Thumb.)

1. Đặc tính thực vật



Diếp cá, hay còn gọi Dấp cá có tên khoa học là (*Houttuynia cordata*). Cây thân thảo, cao 20 - 40cm. Thân cây màu lục hay tím đỏ, đốt than có rễ phụ nên có khả năng sinh sản vô tính rất cao. Lá mọc so le, có bẹ. Phiến lá hình tim, nhọn về phía đỉnh. Hoa nhỏ, màu vàng nhạt, mọc thành bông. Quả nang, hạt hình trứng. Cây ưa nhiệt độ cao (25 - 35°C), chịu hạn và chịu úng khá. Cây có thể sống trong điều kiện ngập úng 5-7 ngày

2. Cách trồng

* *Thời vụ*: Diếp cá có thể trồng quanh năm, tốt nhất là đầu mùa mưa. Trồng bằng phương pháp giâm cành.

* *Chuẩn bị đất*: đất được cày bừa kỹ, nhuyễn, sạch cỏ, lên liếp chiều rộng 1 – 1,2m, cao 10 - 15cm, chiều dài tùy thích vườn.

* *Khoảng cách trồng*: Có thể cắt sát gốc của bụi diếp cá hoặc nhổ cả bụi để làm giống trồng. Trồng cây cách cây 30 – 50cm.

* *Bón phân*: Lượng phân bón lót cho 1ha trước khi trồng có thể dao động 2 – 3 tấn phân hữu cơ sinh học, 100 – 150kg super lân. Phân đạm được dùng để bón thúc định kỳ cho cây. Sau khi trồng 7 đến 10 ngày cây mọc rễ và bắt đầu phát triển, bón phân để cây phát triển mạnh. Có thể dùng phân Urê pha loãng với nồng độ khoảng 1% hoặc các loại phân khác để bón cho cây. Định kỳ khoảng 10 ngày bón 1 lần. Sau mỗi lần thu hoạch cần bón phân giúp cây tiếp tục phát triển cho thu hoạch lần sau.

* *Chăm sóc*: Sau khi trồng, tưới nước giữ ẩm kích thích cây mau ra rễ. Mỗi ngày tưới nước 2 lần. Thường xuyên làm cỏ, tránh cạnh tranh dinh dưỡng với cây rau.

* *Phòng trừ sâu bệnh*: Các đối tượng thường xuất hiện trên ruộng rau diếp cá: Sâu khoang, rệp sáp giả, bọ trĩ, bệnh thối gốc. Thường xuyên theo dõi đồng ruộng phòng trị kịp thời. Có thể dùng tay bắt giết; làm đất kỹ, nhất là chỗ có ổ bệnh vụ trước, nhổ bỏ, tiêu hủy các cây bị bệnh nặng. Ngoài ra, tùy theo đối tượng sâu bệnh, có thể phòng trị bằng một số loại thuốc bảo vệ thực vật.

* *Thu hoạch*: Sau khi trồng 1 – 1,5 tháng là có thể thu hoạch. Thu hoạch bằng cách cắt cả cây, chừa phần gốc 2 - 5cm.

7.2. Húng cây (*Mentha arvensis* L.)

1. Đặc tính thực vật

Húng cây, tên khoa học *Mentha arvensis*, họ Hoa môi. Tên khác là Bạc hà nam. Thân thảo, thân cây hình vuông, trên thân có nhiều chồi mầm và rễ mầm ở các đốt, màu hơi tím; Cây có thân rễ mọc ngầm dưới đất. Lá màu xanh, hơi nhẵn, mọc đối, ở nách lá có những chồi non.



2. Cách trồng:

* *Thời vụ*: Húng cây có thể trồng quanh năm, tốt nhất là đầu mùa mưa. Trồng bằng phương pháp giâm cành, vì trên thân có nhiều mầm rễ.

* *Chuẩn bị đất*: đất được cày bừa kỹ, nhuyễn, sạch cỏ, lên liếp chiều rộng 1 – 1,2m, chiều cao 10 - 15cm, chiều dài tùy kích thích vườn.

* *Khoảng cách trồng*: Chọn những cây sinh trưởng tốt, không sâu bệnh, tiến hành cắt cành khỏe, mỗi đoạn cành dài 10 - 15cm. Sau đó giâm xuống đất khoảng 2/3 chiều dài của cành, uốn cong phần giâm dưới đất để tăng diện tích tiếp xúc với đất, cây mau ra rễ. Giâm cành cách cành 10 - 15cm, hàng cách hàng 20cm. Tưới nước đủ ẩm kích thích cành ra rễ.

* *Bón phân*: Sau trồng khoảng 7 ngày cành bắt đầu ra rễ và phát triển bình thường, tiến hành bón thúc định kỳ phân đạm. Có thể pha loãng Urê (0,3 - 0,5%) và tưới hoặc sử dụng các loại phân khác.

* *Chăm sóc*: Sau khi trồng, tưới nước giữ đủ ẩm cho cây. Tùy theo trời nắng hay mưa, có thể mỗi ngày tưới nước 2 lần. Thường xuyên làm cỏ, tránh cạnh tranh dinh dưỡng với cây rau.

* *Phòng trừ sâu bệnh*: Các đối tượng thường xuất hiện trên ruộng rau húng cây: Sâu khoang, rệp sáp giả, bọ trĩ, bệnh thối gốc. Thường xuyên theo dõi đồng ruộng

phòng trị kịp thời. Có thể dùng tay bắt giết; làm đất kỹ, nhất là chỗ có ổ bệnh vụ trước, nhổ bỏ, tiêu huỷ các cây bị bệnh nặng. Ngoài ra, tùy theo đối tượng sâu bệnh, có thể phòng trị bằng một số loại thuốc bảo vệ thực vật.

* *Thu hoạch*: Húng cây có thể cho thu hoạch nhiều đợt. Sau trồng 1 tháng có thể thu hoạch đợt thứ nhất, cắt chừa gốc khoảng 5cm để cây tiếp tục mọc chồi và phát triển. Đợt thu hoạch thứ 2 cách đợt thứ nhất 15 – 20 ngày. Mỗi chu kỳ sinh trưởng của cây có thể cho thu hoạch 7 – 10 đợt.

7.3. Húng quế (*Ocimum basilicum* L.)

1. Đặc tính thực vật

Húng quế tên khoa học *Ocimum basilicum* L. Thân thảo cao 40 – 70cm. Thân cây hình vuông, màu tím, thân phân nhiều nhánh. Rễ ăn nông. Lá hình thoi, dài 3- 6cm.



2. Cách trồng

* *Thời vụ*: Có thể trồng quanh năm, tốt nhất là đầu mùa mưa. Trồng Húng quế có 2 phương pháp: Gieo hạt trực tiếp trên luống ngoài ruộng trồng hoặc gieo trong vườn ươm sau đó đem ra ruộng cấy.

* *Chuẩn bị đất*: Trong vườn ươm: Lượng hạt giống 50 – 80gr/100m². Làm đất và xử lý đất bằng một trong các loại thuốc phòng trừ kiến. Rải đều hạt giống trên mặt

liếp, sau đó phủ một lớp đất mỏng đồng thời một lớp mỏng rơm rạ để giữ ẩm kích thích hạt nảy mầm. Sau gieo 15 - 20 ngày cây cao khoảng 10cm (5 - 6 lá) tiến hành nhổ đem cấy ngoài ruộng trồng.

* *Khoảng cách trồng*: Chọn cây con khỏe, không sâu bệnh để trồng, cây cách cây 30cm.

* *Bón phân*: Lượng phân bón lót cho 1 ha trước khi trồng có thể dao động 2- 3 tấn phân hữu cơ sinh học, 100 – 150kg super lân. Sau trồng khoảng 10 ngày thì có thể bón phân đạm cho cây bằng cách pha loãng phân Ure và tưới. Định kỳ khoảng 10 ngày bón 1 lần, có thể thay thế bằng các loại phân khác.

* *Chăm sóc*: Sau khi trồng, tưới nước giữ đủ ẩm cho cây. Tùy theo trời nắng hay mưa, có thể mỗi ngày tưới nước 2 lần. Thường xuyên làm cỏ, tránh cạnh tranh dinh dưỡng với cây rau.

* *Phòng trừ sâu bệnh*: Các đối tượng thường xuất hiện trên ruộng rau húng quế: Sâu khoang, rệp sáp giả, bọ trĩ, bệnh thối gốc. Thường xuyên theo dõi đồng ruộng phòng trị kịp thời. Có thể dùng tay bắt giết; làm đất kỹ trước khi trồng, nhất là chỗ có ổ bệnh vụ trước, nhổ bỏ, tiêu huỷ các cây bị bệnh nặng. Ngoài ra, tùy theo đối tượng sâu bệnh, có thể phòng trị bằng một số loại thuốc bảo vệ thực vật.

**Thu hoạch*: Sau trồng khoảng 1 tháng có thể thu hoạch bằng phương pháp cắt cành, sau thu hoạch đợt 1 khoảng 15 ngày thì có thể thu hoạch đợt hai.

7.4. Kinh giới (*Elsholtzia ciliate* Thumb.)

1. Đặc tính thực vật

Kinh giới có tên khoa học (*Elsholtzia ciliate*). Cây thân thảo, cao 35 - 45cm. Thân vuông có lông mịn, mọc đứng. Lá mọc đối, thuôn nhọn, mép lá có răng cưa. Cuống lá dài 1 - 2cm. Hoa nhỏ màu tím nhạt.



2. Cách trồng:

* *Thời vụ*: Trồng quanh năm, tốt nhất là đầu mùa mưa. Kinh giới được trồng bằng hạt hoặc giâm cành.

* *Chuẩn bị đất*: Trong vườn ươm làm đất tơi xốp, bằng phẳng và xử lý đất bằng thuốc phòng trừ kiến. Rải đều hạt giống trên mặt liếp, sau đó phủ một lớp đất mỏng đồng thời một lớp mỏng rơm rạ để giữ ẩm kích thích hạt nảy mầm. Ruộng trồng đất được cày bừa kỹ, tơi xốp, lên liếp.

* *Khoảng cách trồng*: Đối với gieo hạt, khi cây con được 25 - 30 ngày sau gieo, cao 10 - 15cm tiến hành nhổ đem cây ngoài ruộng trồng cây cách cây 15 x 15cm (nếu thu hoạch cả cây), hoặc cây cách cây 25 - 30cm (nếu để cây thu hoạch nhiều lần).

Đối với giâm cành: Chọn những cây khỏe, không sâu bệnh, cắt những đoạn cành dài 12 - 14cm có 3 - 4 mắt, không quá non và không quá già làm cành giống giâm ngoài ruộng trồng. Sau đó giâm xuống đất khoảng 2/3 chiều dài của cành, cành cách cành 10 - 15cm, hàng cách hàng 20 - 25cm. Tưới nước đủ ẩm kích thích cành ra rễ.

* *Bón phân*: Lượng phân bón lót cho 1 ha trước khi trồng có thể dao động 2 - 3 tấn phân cơ hữu sinh học, 100 - 150kg super lân. Phân Đạm được bón thúc. Sau trồng khoảng 7 ngày cành bắt đầu ra rễ và phát triển bình thường, tiến hành bón phân bằng phương pháp pha loãng Urê (0,3 - 0,5%) và tưới hoặc sử dụng các loại phân khác. Định kỳ khoảng 10 ngày bón 1 lần.

* *Chăm sóc*: Sau khi trồng, tưới nước giữ đủ ẩm cho cây. Tùy theo trời nắng hay mưa, có thể mỗi ngày tưới nước 2 lần. Thường xuyên làm cỏ, tránh cạnh tranh dinh dưỡng với cây rau.

* *Phòng trừ sâu bệnh*: Kinh giới không có nhiều sâu bệnh hại. Tuy nhiên, thường xuyên theo dõi đồng ruộng phòng trị kịp thời. Tùy theo đối tượng sâu bệnh, có thể phòng trị bằng một số loại thuốc bảo vệ thực vật.

* *Thu hoạch*: Thu hoạch tùy theo yêu cầu của khách hàng. Tuy nhiên, khi cây sau trồng 30 ngày có thể thu hoạch. Nếu cây thu hoạch nhiều lần thì thu hoạch đợt 2 cách đợt 1 20 - 30 ngày tùy theo quá trình chăm sóc và tình hình sinh trưởng của cây. Khi thu hoạch, cắt ngang cây chừa phần gốc cách khoảng 10 cm cách mặt đất.

7.5. Ngò gai (*Eryngium foetidum* L.)

1. Đặc tính thực vật

Ngò gai có tên khoa học *Eryngium foetidum* L, thân thảo, thấp. Thân đơn độc, chia cành ở ngọn, cao 15 - 25cm. Lá mọc ở gốc, xoè ra hình hoa thị, hình mác thuôn dài, 2 bên mép của phiến lá có nhiều răng cưa nhỏ, rộng dần về phía ngọn lá. Cuống lá mọc trực tiếp từ gốc cây, ngò gai phát triển phân thành nhiều tầng lá khác nhau. Hoa ngò gai mọc từ trục thân, hình bầu dục hay hình trụ. Khi trưởng thành, hạt rụng và phát tán. Quả ngò gai hình cầu, hơi dẹt, chứa nhiều hạt.

2. Cách trồng:

* *Thời vụ:* Cây ngò gai rất dễ trồng, dễ chăm sóc. Ưu điểm của ngò gai là chịu rộp. Do đó, có thể trồng xen canh với các loại cây màu, cây lâu năm khác. Ngò gai ít bị ảnh hưởng của thời tiết, canh tác không theo mùa vụ, nên người dân có thể chủ động mùa vụ và trồng được 2 vụ/năm.



Trồng ngò gai chủ yếu bằng hạt.

* *Chuẩn bị đất:*

Đất được cày bừa kỹ và san phẳng. Hạt ngò gai dễ mọc nên gieo trực tiếp trên đất. Gieo xong rải thuốc trừ kiến, dế, mối trong đất và phủ lên trên một lớp rơm mỏng để tạo ẩm độ giúp hạt nảy mầm nhanh.

* *Bón phân:* Lượng phân bón lót cho 1 ha trước khi trồng dao động 2 - 3 tấn phân hữu cơ sinh học, 100 – 150kg super lân. Phân đạm dùng để bón thúc cho cây, có thể

bón bằng phương pháp pha loãng Urê (0,3 - 0,5%) và tưới hoặc sử dụng các loại phân khác. Định kỳ, khoảng 10 ngày bón 1 lần.

* *Chăm sóc:* Cây ngò gai ưa ẩm ướt, vì thế phải thường xuyên tưới nước cho cây. Nếu đất bị khô hạn sẽ làm cho cây còi cọc, sinh trưởng phát triển kém. Nhưng cũng cần có hệ thống thoát nước tốt để chống úng cho ngò gai mỗi khi có mưa to và kéo dài. Thường xuyên nhổ sạch cỏ trong ruộng trồng ngò gai.

* *Phòng trừ sâu bệnh:* Ngò gai dễ sống, ít sâu bệnh hại.

* *Thu hoạch:* Tùy mục đích sử dụng (dùng ăn sống hoặc làm thuốc). Nếu dùng ngò gai để ăn sống thì sau khi trồng khoảng 2 tháng là có thể thu hoạch dần. Sau trồng 4 tháng tiến hành thu hoạch đại trà.

7.6. Rau răm (*Polygonum odoratum* Lour.)

1. Đặc tính thực vật

Rau răm có tên khoa học là (*Polygonum odoratum*). Là loại cây thân thảo, sống nhiều năm. Toàn thân rễ, lá có mùi thơm đặc biệt dễ chịu. Thân mọc bò, có nhiều đốt, từ mỗi đốt mọc ra rất nhiều rễ phụ và nhiều nhánh. Thân mọc vươn đứng lên cao khoảng 30 – 40 cm. Lá cân, mọc so le hình mác hay hình trứng mác, cuống ngắn. Lá

có màu xanh nhạt, phớt tím màu huyết dụ rõ nhất là ở mép và chót lá. Hoa hợp thành bông dài. Quả nhỏ, có 3 cạnh, hai đầu nhọn. Có thể thu hoạch quanh năm.

2. Cách trồng

* *Thời vụ*: Mùa vụ trồng rau răm tốt nhất là đầu hoặc cuối mùa mưa. Cây thích hợp ở những vùng đất thấp, có thể sống trên vùng đất ngập nước. Tuy nhiên, không được ngập ngon cây lâu ngày. Rau răm được trồng bằng giâm cành.

* *Chuẩn bị đất*:



Chọn khu đất thấp, ẩm. Cày bừa kỹ, dọn sạch tàn dư thực vật. Lên liếp rộng 1,2 – 1,5m, dài tùy theo khu đất trồng. Giống trồng được chọn từ những cành khỏe không sâu bệnh. Cắt từng đoạn cành dài 12 -15cm, có khoảng 5 – 6 mắt. Cành giống sau khi cắt có thể đem trồng liền hoặc đặt vào nơi râm mát, phần gốc đặt sát mặt đất, rồi tưới nước đều để rễ phụ đâm ra sau đó đem trồng cây sẽ mau hồi phục. Ngoài ra, có thể giâm rau răm giống vào đất bùn ẩm sau đó

đem trồng. Khi trồng, lấp đất khoảng 2/3 đoạn cành.

* *Khoảng cách trồng*: cành cách cành 10cm, hàng cách hàng 15cm. Sau trồng tưới nước đủ ẩm.

* *Bón phân*: 7 đến 10 ngày sau trồng, cây ra rễ, lá non ở nách, ngọn bắt đầu nhú ra thì bắt đầu bón thúc định kỳ và sau mỗi lần thu hoạch cho cây. Có thể bón phân bằng phương pháp tưới Ure với nồng độ loãng (khoảng 1%).

* *Chăm sóc*: Tưới nước đầy đủ cho cây, làm sạch cỏ dại

* *Phòng trừ sâu bệnh*: Các đối tượng thường xuất hiện trên ruộng rau răm: Sâu khoang, rệp sáp giả, bọ trĩ, bệnh thối gốc. Thường xuyên theo dõi đồng ruộng phòng trị kịp thời. Có thể dùng tay bắt giết; làm đất kỹ, nhất là chỗ có ổ bệnh vụ trước, nhổ bỏ, tiêu huỷ các cây bị bệnh nặng. Ngoài ra, tùy theo đối tượng sâu bệnh, có thể phòng trị bằng một số loại thuốc bảo vệ thực vật.

* *Thu hoạch*: Ruộng rau phát triển tốt, đâm nhiều chồi, lá vươn dài kín ruộng, là có thể thu hoạch được. Có 2 cách: Cắt tỉa các cành dài hoặc cắt luân phiên từng khu. Thu hoạch chừa phần gốc 3 - 5cm.

7.7. Tía tô (*Perilla frutescens* (L) Breint)

1. Đặc tính thực vật

Tía tô có tên khoa học *Perilla frutescens* (L) Breint. Tía tô thuộc họ hoa môi. Thân vuông có lông tơ xung quanh. Cây cao 50 – 60cm, lá hình trái tim, mép có răng cưa, mọc đối, màu tía có pha xanh. Cuống lá tròn, dài. Hoa có màu trắng hoặc tím nhạt mọc thành chùm ở nách lá hay đầu cành.

2. Cách trồng

* *Thời vụ*: Cây tía tô có thể trồng được quanh năm. Tuy nhiên phải chủ động được nguồn nước tưới. Trồng bằng hạt. Có 2 phương pháp là gieo thẳng ngoài ruộng trồng, hoặc gieo trong vườn ươm và giâm cành.

* *Chuẩn bị đất*: đất được cày bừa kỹ, nhuyễn, sạch cỏ, lên liếp rộng 1 – 1,2m, cao 10 - 15cm, dài tùy kích thích ruộng trồng. Nếu gieo hạt thì liếp phải được cày bừa kỹ, bón lót. Trước khi gieo nên rải Basudin và sau khi gieo phủ rơm. Khi hạt nảy mầm phải lấy lớp rơm ra để cây phát triển.

* *Khoảng cách trồng*: Nếu gieo trong vườn ươm, cây đạt 5 - 6 lá thật, chọn những cây sinh trưởng tốt, không sâu bệnh, nhổ đem trồng ngoài ruộng trồng với khoảng cách cây cách cây 15 - 20cm.

* *Bón phân*: Lượng phân bón lót cho 1 ha trước khi trồng dao động 2 - 3 tấn phân hữu cơ sinh học, 100 – 150kg super lân. Phân Đạm được dùng bón thúc. Sau trồng khoảng 10 ngày thì có thể bón phân và bón định kỳ cách nhau khoảng 10 ngày bằng cách pha loãng phân urê với nồng độ 20g/10 lít nước và tưới cho cây. Ngoài ra, sau mỗi lần thu hoạch bằng phương pháp tỉa cành cần tưới phân đạm giúp cây mau hồi phục.

* *Chăm sóc*: Sau khi trồng, tưới nước giữ đủ ẩm cho cây. Tùy theo trời nắng hay mưa, có thể mỗi ngày tưới nước 2 lần. Thường xuyên làm cỏ, tránh cạnh tranh dinh dưỡng với cây rau. Sau khi tỉa cành cần tưới nước cho cây.

* *Phòng trừ sâu bệnh*: các đối tượng thường xuất hiện trên ruộng rau tía tô: bệnh chết rạp cây con do nấm *Fusarium* sp. gây nên và sâu ăn lá.



Thường xuyên theo dõi đồng ruộng phòng trị kịp thời. Phòng trừ bằng cách xử lý đất bằng vôi trước khi trồng. Vào mùa mưa nên làm chân liếp cao, trồng thưa, thu gom tàn dư cây trồng đem huỷ. Tùy theo đối tượng sâu bệnh, có thể phòng trị bằng một số loại thuốc bảo vệ thực vật.

*Thu hoạch: Khi cây đạt 25 -30 ngày tuổi có thể thu hoạch. Mật độ dày có thể nhổ cả cây, mật độ thưa thì thu hoạch bằng phương pháp tỉa cành. Cắt cành chừa lại phần gốc khoảng 10cm (2 - 3 tầng lá). Sau khi tỉa cành cần tưới nước, tưới phân giúp cây mau hồi phục. Với phương pháp này sẽ cho thu hoạch nhiều lần trong một chu kỳ trồng.

7.8. Rau om (*Limmophila aromatica* Lamk.)

1. Đặc tính thực vật

Rau om, tên khoa học là *Limmophila aromatica*, thuộc cây thân thảo, cao 15-20cm. Thân rỗng ruột, giòn. Lá đơn, không cuống có lông, mọc đối. Mép lá hơi có răng cưa.

2. Cách trồng:

* *Thời vụ*: Có thể trồng quanh năm.

* *Chuẩn bị đất*: Rau om sinh trưởng phát triển mạnh trên những vùng đất trũng như ruộng lầy, ao bùn. Do đó, đất trồng cần nhiều bùn và ẩm độ cao. Đất trồng được cày bừa, sục bùn kỹ và vệ sinh ruộng trồng sạch cỏ. Có thể lên liếp để trồng rau om ở những vùng đất thấp, trũng với chiều rộng liếp khoảng 2m, chiều cao khoảng 30cm.



* *Khoảng cách trồng*: Thông thường trồng Om bằng cách giâm cành. Chọn những đoạn thân sinh trưởng khỏe, không sâu bệnh, cắt thành từng đoạn với chiều dài 15 - 20cm giâm trực tiếp ngoài ruộng đã chuẩn bị trước. Cây cách cây 3 – 4cm.

* *Bón phân*: Phân hữu cơ sinh học và phân lân được bón lót trước khi trồng với tổng lượng 2- 3 tấn phân hữu cơ vi sinh, 100 - 150kg super lân. Phân đạm được dùng để bón thúc cho cây. Sau trồng 10 ngày có thể bắt đầu bón phân cho cây bằng cách tưới với nồng độ loãng và bón định kỳ đến cách ngày thu hoạch ít nhất 10 ngày.

* *Chăm sóc*: Sau khi giâm cành xong cần tưới nước giữ ẩm, kích thích cây mau ra rễ. Thường xuyên thăm đồng, làm sạch cỏ dại trên ruộng trồng.

* *Phòng trừ sâu bệnh*: Cây rau om ít có sâu bệnh. Tuy nhiên, thường xuyên theo dõi đồng ruộng để phòng trị kịp thời nếu có xuất hiện sâu, bệnh gây hại. Tùy theo đối tượng sâu bệnh, có thể phòng trị bằng một số loại thuốc bảo vệ thực vật.

* *Thu hoạch*: Khi cây đạt khoảng 30 - 35 ngày sau trồng thì có thể thu hoạch.

7.9. Thì là (*Allium fistulosum* L.)

1. Đặc tính thực vật

Thì là có tên khoa học là *Allium fistulosum* L. thuộc cây thân thảo, nhỏ, cây cao 10 - 20cm, lá nhỏ, hoa màu vàng, quả hình trứng.

2. Cách trồng:

* *Thời vụ*: Thì là trồng thích hợp nhất vào tháng 9 - 10. Trồng bằng hạt.

* *Chuẩn bị đất*: Đất trồng cần được cày tơi xốp. Lên liếp với chiều rộng 1,2 - 1,5m, chiều cao 20 - 30cm. Bón lót và sang phẳng mặt luống trước khi gieo hạt. Sau khi gieo hạt phủ 1 lớp đất mỏng, sau đó phủ 1 lớp vỏ trấu, tưới nước đầy đủ giúp giữ ẩm kích thích cho hạt mau mọc mầm.



* *Khoảng cách trồng*: Có thể gieo vãi hoặc gieo theo hàng ngoài ruộng trồng hàng cách hàng: 10 - 15cm

* *Bón phân*: Bón lót phân hữu cơ sinh học và phân lân trước khi trồng. Khi cây cao 10 - 15cm, bắt đầu bón thúc phân đạm cho cây bằng phương pháp tưới phân đã được pha loãng. Sau đó bón thúc định kỳ cho cây.

* *Chăm sóc*: Thường xuyên tưới nước giữ đủ ẩm và làm sạch cỏ trên ruộng trồng

* *Phòng trừ sâu bệnh*: Thì là ít bị sâu bệnh gây hại. Nếu kiểm tra đồng ruộng thấy xuất hiện sâu bệnh hại thì tùy theo đối tượng sâu bệnh, có thể phòng trị bằng một số loại thuốc bảo vệ thực vật.

* *Thu hoạch*: Sau khi gieo 40 - 50 ngày, trước khi cây ra hoa, có thể thu hoạch.

7.10. Lá lốt (*Piper lolot* L.)

1. Đặc tính thực vật:

Lá lốt có tên khoa học *Piper lolot*, thuộc họ Hồ tiêu *Piperaceae*, cây thân thảo, đa niên. Cây lá lốt cao 30 - 40cm, mọc thẳng khi còn non, khi lớn có thân dài trườn trên mặt đất. Lá đơn, có mùi thơm, mọc so le, hình tim, mặt lá láng bóng, có năm gân chính phân ra từ cuống lá; cuống lá có bẹ. Hoa hợp thành cụm ở nách lá. Quả mọng, chứa một hạt.



2. Cách trồng:

* *Thời vụ*: Có thể trồng được quanh năm nhưng tốt nhất là trồng vào đầu mùa mưa, giúp cây hồi phục nhanh.

* *Chuẩn bị đất*: Cây có thể sinh trưởng phát triển trên nhiều chân đất. Tuy nhiên, để cây phát triển tốt thì chọn chân đất nhiều mùn, nhiều dinh dưỡng và ẩm ướt. Lá lốt trồng bằng cách giâm cành. Chọn những cây sinh trưởng mạnh như lá có màu xanh bóng, mượt, to, không sâu bệnh, cắt thành từng đoạn dài 20 - 30cm. Giâm những đoạn thân giống trực tiếp trên liếp đã chuẩn bị trước. Phần giâm xuống đất khoảng 2/3 đoạn thân, tưới nước nhẹ cho cây đủ ẩm.

* *Bón phân*: Lượng phân bón lót cho 1 ha trước khi trồng 2 - 3 tấn phân hữu cơ sinh học, 100 – 150kg super lân. Phân Đạm được dùng bón thúc. Sau trồng khoảng 10 ngày thì có thể bón phân và bón định kỳ cho cây. Tùy theo đất và sự sinh trưởng của cây mà điều chỉnh lượng phân cho phù hợp.

* *Chăm sóc*: Thường xuyên tưới nước giữ đủ ẩm cho cây. Nếu trời không mưa, có thể mỗi ngày tưới nước 2 lần. Làm sạch cỏ dại.

* *Phòng trừ sâu bệnh*: Lá lốt là cây rất ít bị các loại sâu bệnh gây hại.

* *Thu hoạch*: Sau khi trồng khoảng 1 tháng thì có thể thu hoạch lá lốt. Tùy theo mục đích sử dụng mà cắt nguyên đoạn thân hoặc hái lá. Tuy nhiên, khi cắt thân, chừa lại 10 - 15cm để cho cây tái sinh.

7.11. Tần dày lá (*Coleus amboinicus* Lour)

1. Đặc tính thực vật

Tần dày lá còn gọi là Húng chanh, tên khoa học *Coleus amboinicus* thuộc họ Hoa môi (Lamiaceae). Cây thân thảo, sống lâu năm, cao 20 - 50cm. Phần thân sát gốc hoá gỗ. Lá mọc đối, dày cứng, giòn, mọng nước, mép khía răng tròn. Thân và lá dòn, lá dày có lông mịn, thơm và cay. Hai mặt lá màu xanh lục nhạt. Hoa nhỏ, 4 tiểu nhị, màu tím đỏ, mọc thành bông ở đầu cành. Quả nhỏ, tròn, màu nâu. Toàn cây có lông rất nhỏ và thơm như mùi chanh nên được gọi là húng chanh.

2. Cách trồng:

* *Thời vụ*: Tần dày lá có thể trồng quanh năm, có 2 cách trồng là trồng bằng hạt hoặc trồng bằng giâm cành.

* *Chuẩn bị đất*: Đất trồng cần được cày bừa kỹ tới xốp, mặt liếp bằng phẳng. Liếp với chiều rộng 1,2 - 1,5m, dài tùy theo chiều dài của ruộng trồng. Nếu trồng bằng hạt thì tiến hành gieo hạt đều trên mặt liếp đất được cày bừa, sau gieo phủ một lớp rơm rạ giữ ẩm kích thích hạt nảy mầm, tưới



nước đầy đủ cho cây con.

* *Khoảng cách trồng*: Trồng bằng phương pháp giâm cành: Chọn những đoạn thân dài khoảng 5cm, giâm xuống đất khoảng 2/3 đoạn thân, cành cách cành 10 – 20cm. Giâm vào lúc trời mát là sáng sớm hoặc chiều tối.

* *Bón phân*: Tương tự như những cây rau gia vị khác, bón lót phân hữu cơ sinh học và phân lân trước khi trồng với tổng lượng phân bón lót cho 1 ha có thể dao động 2- 3 tấn phân hữu cơ sinh học, 100 - 150kg super lân. Phân Đạm được dùng bón thúc. Sau khi cây ra rễ, bắt đầu bón thúc cho cây bằng phương pháp tưới phân đạm được pha loãng, định kỳ bón phân thúc cho cây giúp cây sinh trưởng phát triển mạnh.

* *Chăm sóc*: Sau trồng thường xuyên tưới nước giữ ẩm, giúp cây mau ra rễ. Bấm ngọn cây để kích thích cây mọc nhiều nhánh.

* *Phòng trừ sâu bệnh*: ít bị các loại sâu bệnh gây hại tàn dày lá.

* *Thu hoạch*: Dùng dao cắt chừa phần gốc mang vài lá để cây tiếp tục mọc cành mới. Sau mỗi đợt thu hoạch, tiến hành bón phân cho cây giúp cây tiếp tục sinh trưởng phát triển và cho thu hoạch nhiều lần.

7.12. Ngò rí (*Petroselinum crispum* Mill)

1. Đặc tính thực vật:

Ngò rí có tên khoa học *Petroselinum crispum* Mill. Thuộc họ hoa tán (Apiaceae), là cây thân thảo sống hai năm, cao 20 - 50cm, thân xẻ rãnh. Lá màu xanh sáng, chia thùy.



2. Cách trồng:

* *Thời vụ*: Ngò rí có thể trồng quanh năm. Tuy nhiên, thời vụ thích hợp nhất là cuối mùa mưa, đầu mùa khô (tháng 10 - 11). Trồng ngò rí bằng phương pháp gieo hạt.

* *Chuẩn bị đất*: Đất được cày bừa kỹ, tơi xốp, mặt liếp bằng phẳng, ngang 1,2m, cao 0,30 – 0,35m.

* *Khoảng cách trồng*: Tùy theo độ nảy mầm của hạt giống và mật độ cây, lượng hạt giống 10 - 12 kg/ha. Hạt trước khi gieo được ngâm trong nước ấm 24 - 30 giờ. Sau đó rải đều hạt trên mặt liếp. Sau gieo phủ một lớp đất mịn và một lớp rơm rạ nhằm giữ ẩm kích thích hạt nảy mầm.

* *Bón phân*: Cây được 15 ngày tuổi bắt đầu bón phân, định kỳ 7- 10 ngày bón phân cho cây 1 lần.

* *Chăm sóc*: Thường xuyên tưới nước cho cây. Ngò rí không phát triển tốt trên đất luôn ẩm ướt nên không nên tưới quá nhiều nước, lượng nước cần giảm dần trong thời gian gần thu hoạch.

* *Phòng trừ sâu bệnh*: Các đối tượng thường xuất hiện trên ruộng rau ngò rí: Sâu khoang, rệp sáp giả, bọ trĩ, bệnh thối gốc. Thường xuyên theo dõi đồng ruộng để phòng trị sâu bệnh kịp thời. Có thể dùng tay bắt giết; làm đất kỹ, nhất là chỗ có ổ bệnh

vụ trước, nhổ bỏ, tiêu hủy các cây bị bệnh nặng. Ngoài ra, tùy theo đối tượng sâu bệnh, có thể phòng trị bằng một số loại thuốc bảo vệ thực vật.

* *Thu hoạch*: Sau trồng 1 tháng có thể thu hoạch.

7.13. Hành lá (*Allium fistulosum* L.)

1. Đặc tính thực vật::

Hành là cây thân thảo, sống lâu năm, có mùi đặc biệt. Có 5 - 6 lá, lá hình trụ rỗng, dài 30 - 50cm, phía gốc lá phình to, trên đầu thuôn nhọn. Hoa tự mọc trên ống hình trụ, rỗng. Hoa tự dạng hình sim, có ngấn thành hình tán giả trông tựa hình cầu. Quả nang, tròn. Hành được trồng khắp nơi, chủ yếu là làm gia vị.

2. Giống:

- Sử dụng giống địa phương, có hai loại gốc thân trắng và gốc thân đỏ có đặc điểm sinh trưởng tương đương nhau, thời gian sinh trưởng 42 - 50 ngày.



+ Hành Hương: lá nhỏ, bụi nhỏ, có mùi thơm, năng suất 1 tấn/1.000m², dễ nhiễm bệnh vàng lá.

+ Hành Trâu: lá to, bụi lớn, năng suất 1-1,5 tấn/1.000m², thị trường rất ưa chuộng.

+ Hành Đá: lá, bụi thuộc dạng trung gian, năng suất 1-1,5 tấn/1.000 m², trồng phổ biến, thị trường rất ưa chuộng, thích hợp trồng dày.

- Chọn những bụi hành tương đối đồng đều, đúng tuổi, sinh trưởng tốt, không bị nhiễm sâu bệnh.

- Lượng giống: tùy chất lượng cây giống, thường cần khoảng 180-240 kg hành giống/1000 m²

- Xử lý giống: để đảm bảo không còn sâu bệnh lây lan sang vụ tới, trước khi nhổ hành giống 1-2 ngày, tiến hành phun Anpyral 800WG hay Map-permethrins 50EC, nếu sâu nhiều có thể xử lý bằng Phironin 800WG theo nồng độ khuyến cáo.

3. Cách trồng:

* *Thời vụ*: hành lá có thể được trồng quanh năm, tuy nhiên năng suất mùa nắng cao hơn vào mùa mưa. Thời gian sinh trưởng 45-50 ngày. Trồng hành trong mùa nắng chú ý sâu xanh da láng, mùa mưa thì bệnh khô đầu lá.

* *Chuẩn bị đất*

- Yêu cầu: đất nhiều mùn, thoát nước, ít chua, pH thích hợp từ 6,0-6,5, nếu pH thấp hơn 5,0 cần bón thêm vôi và tro bếp.

- Đất trồng hành cần được phơi ải. Kỹ thuật lên liếp hành thay đổi tùy chân đất và tập quán canh tác. Lên liếp vòng cao 35-45 cm, chân liếp rộng 1 m, khoảng cách giữa hai liếp là 30 cm để thoát nước và đi lại chăm sóc.

- Xử lý đất: tiến hành xử lý đất ở 3 ngày trước trồng, sử dụng 1 kg Mocap/1000 m². Rải thuốc lên liếp rồi đảo đều lớp đất mặt.

- Tủ rơm kín mặt liếp ngay trước khi trồng

* *Khoảng cách trồng:*

Hàng cách hàng 20cm, cây cách cây 10cm

* *Phân bón:*

Tổng lượng phân dùng cho 1.000m²: phân chuồng hoai 1 - 2 tấn + 30 kg tro + 12,5 kg urea, 28 kg super lân, 8 kg kali.

Dạng phân có thể sử dụng Urea, DAP, NPK, có thể tăng cường sử dụng thêm các chế phẩm vi lượng, chất kích thích sinh trưởng, phân bón lá để tăng cường dinh dưỡng cho hành và giảm hiện tượng cháy đầu lá.

Bón lót: 1 - 2 tấn phân chuồng hoai + 30 kg tro + 28 kg super lân + 5 kg kali

Bón thúc:

- Nguyên tắc bón phân thúc: hòa nước, tưới bằng thùng vòi hoa sen. Tưới phân đầu tiên khi hành hồi xanh (khoảng 7 ngày sau trồng), 7 ngày tưới phân 1 lần (khoảng 4-5 lần/vụ) tùy theo sinh trưởng của hành và tùy theo mùa vụ. Thời gian cách ly là 10 ngày trước khi thu hoạch.

* *Chăm sóc*

- Chú ý làm cỏ kịp thời, không để cỏ chụp hành

- Tưới đủ ẩm để cây sinh trưởng tốt.

Tưới phun cho hành lá; Giữ mực nước tưới thấm trong rãnh hành lá

- Để tận dụng và tăng hiệu quả sử dụng đất, có thể trồng xen ngò rí, cải xanh hoặc cải ngọt quanh mép liếp.



Cải xanh được trồng xung quanh mép liếp hành lá; Ngò Rí trồng xen với hành lá

* *Phòng trừ sâu bệnh:*



Lên liếp và tủ rơm trước khi
trồng hành



Khoảng cách trồng hành 20 x
10cm

- Các đối tượng sâu bệnh hại chính: sâu xanh da láng *Spodoptera exigua* (xuất hiện rất sớm và gây hại đến cuối vụ), dòi đục lá (xuất hiện muộn), sâu ăn tạp (*Spodoptera litura*), bù lạch (*Thrips tabaci*), bệnh cháy đầu lá, hiện tượng rã bẹ, bệnh đốm tím *Alternaria porii*...

- Thường xuyên theo dõi đồng ruộng, bắt sâu trưởng thành, sâu non, ngắt bỏ ổ trứng, kết hợp làm cỏ bón phân, phun thuốc vào lúc trời mát.

- Nếu có bệnh đốm tím, bệnh khô đầu lá thì dùng Antracol 50WP, Dithan M45.

** Thu hoạch*

Tiến hành thu hoạch khi hành đủ tuổi (42 - 45 ngày sau trồng) tùy tình hình sinh trưởng và sâu bệnh. Trường hợp hành xấu có thể lưu thêm vài ngày, nhưng không nên kéo dài quá. Hành lá khi đưa ra thị trường phải đảm bảo an toàn cho người sử dụng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Mạnh Chính, 2011. *Sổ tay trồng rau an toàn*. Nhà Xuất bản nông nghiệp Tp HCM.
2. Nguyễn Văn Luật, 2011. *Rau gia vị*. Nhà xuất bản nông nghiệp Hà Nội.
3. Phạm Văn Biên, Bùi Cách Tuyến, Nguyễn Mạnh Chính, 2003. *Cẩm nang Sâu bệnh hại cây trồng*. Nhà xuất bản nông nghiệp Tp HCM.
4. Nguyễn Mạnh Chính, Nguyễn Mạnh Hùng, Nguyễn Mạnh Cường 2016. *Cẩm nang Thuốc bảo vệ thực vật*. Nhà xuất bản nông nghiệp tp HCM.
5. Đỗ Tất Lợi, 2005. *Những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam*. Nhà Xuất bản y học.

ĐỊA CHỈ CUNG CẤP GIỐNG VÀ VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP

1. Công ty TNHH Nông Thành

Địa chỉ: 194, Lý Thường Kiệt – H.Hóc Môn.

Điện thoại: (08).62513603.

Chuyên cung cấp giống rau các loại hạt giống, vật tư phân bón các loại.

2. Cty Giống Cây trồng miền Nam

Địa chỉ: 282 Lê văn Sỹ, P1, Quận Tân Bình.

ĐT: 83444633.

Chuyên cung cấp giống rau các loại hạt giống.

3. Công ty Trang Nông

Địa chỉ: 60 A, Lê Quang Sung, p. 2, Q. 6

ĐT: 39690931, 39690632

Chuyên cung cấp giống rau các loại hạt giống.

4. Công ty CP Phát triển và Đầu tư Nhiệt đới (Én vàng)

Địa chỉ: S7-1 Hưng Vượng 3, Phú Mỹ Hưng, p. Tân Phong, Q. 7

ĐT: 22132186, 54103695

Chuyên cung cấp giống rau các loại hạt giống.

5. Cty Giống Cây trồng TP.

Địa chỉ: 97 Nghĩa thực, Q5.

ĐT: (08) 9235345

Chuyên cung cấp giống rau các loại hạt giống.

6. Công ty TNHH Điền Trang

Địa chỉ: 41- Đường số 1 – Khu phố 1 - P.Cát Lái - Q.2 - TP. HCM

Điện thoại: 6.2813021 Fax: 6.2813008

Chuyên cung cấp phân bón.

7. Công ty cổ phần THIÊN SINH

68 Bình Lợi, P.13, Bình Thạnh, TP.HCM.

ĐT: (08) 3553 3133

Chuyên cung cấp phân bón

8. Công ty cổ phần sản xuất thương mại dịch vụ tổng hợp Anh Việt

Địa chỉ: ấp 5 xã Phạm Văn Cội, Củ Chi TPHCM.

Điện thoại: 37945135

Chuyên cung cấp phân bón

DANH SÁCH CÁC HỢP TÁC XÃ, DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT- KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

1. HTX rau an toàn Ngã Ba Giồng

Địa chỉ: 63/5A, ấp 3, X. Xuân Thới Thượng, H. Hóc Môn
Điện thoại: (08). 37 180 596

2. Công ty TNHH rau an toàn Tân Trung – H. Củ Chi

Địa chỉ: 2C, đường 82, Tổ 20, Ấp Đình, X. Tân Phú Trung, H. Củ Chi
Điện thoại: 0938567748 (A. Hoàng)

3. HTX rau an toàn Nhuận Đức – H. Củ Chi

Địa chỉ: Ấp Bàu Trăn, X. Nhuận Đức, H. Củ Chi
Điện thoại: (08). 0909. 272. 326

4. HTX rau an toàn Phước An – H. Bình Chánh

Địa chỉ: 12/19D Ấp 4, X. Tân Quý Tây, H. Bình Chánh
Điện thoại: 08.37608655

5. HTX nông nghiệp Thổ Việt

Địa chỉ: 214 tỉnh lộ 7 – ấp Bình Hạ Đông – xã Thái Mỹ – H. Củ Chi – TP.HCM
Điện thoại: 0906678839